

Số: 11/2020/QĐST-HNGĐ

Mèo Vạc, ngày 16 tháng 7 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 03/2020/TLST-HNGĐ ngày 01 tháng 4 năm 2020 giữa:

Nguyên đơn: Phan Liễu M, sinh năm 1999, địa chỉ: Thôn S, xã S1, huyện M, tỉnh H.

Bị đơn: Linh Văn V, sinh năm 1992, địa chỉ: Thôn N, xã N1, huyện M, tỉnh H.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 58, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 08 tháng 7 năm 2020,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 08 tháng 7 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Anh Linh Văn V và chị Phan Liễu M.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Quan hệ hôn nhân:

Anh Linh Văn V và chị Phan Liễu M thuận tình ly hôn.

- Con chung: Hai anh chị nhất trí thỏa thuận:

Chị Phan Liễu M là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung là cháu Linh Hiểu N, sinh ngày 06/6/2017 cho đến khi cháu đủ 18 tuổi, anh Linh Văn V được quyền đi lại thăm nom con chung, chị Phan Liễu M không

được ngăn cản. Anh Linh Văn V không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho chị Phàn Liễu M.

Việc nuôi con chung, cấp dưỡng nuôi con chung là không cố định.

- Tài sản chung: Anh chị không có, không đề nghị giải quyết.
- Công nợ chung: Anh chị không có, không đề nghị giải quyết.
- Án phí: Áp dụng khoản 3, 4 điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Áp dụng khoản 5 điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Án phí HNGĐ - ST: Chị Phàn Liễu M tự nguyện nộp toàn bộ án phí HNGĐ-ST là **150.000đ** (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*), được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 03460 ngày 31/3/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mèo Vạc, tỉnh Hà Giang, hoàn trả cho chị Phàn Liễu M 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND cùng cấp;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn;
(UBND xã Niêm Tòng)
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thúy Yên